|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BÌNH THUẬN**TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH**Số: 28/QĐ-THPT PCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**Phan Thiết, ngày 6 tháng 9 năm 2019 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH**

# Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 1056/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”;

Căn cứ vào văn bản số 1053/SGD&ĐT-GDTr&GDCN-GDTX ngày 21/5/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận về việc triển khai về xây dựng văn hóa ứng xử trường học;

Căn cứ vào tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử văn hoá trong trường.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học ban ngày 26/9/2017.

**Điều 3**. Văn phòng, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và học sinh trường THPT Phan Chu Trinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Như Điều 3;- Lưu: VT. |  |

**Trương Văn Trung**

 **QUY TẮC**
**ỨNG XỬ VĂN HOÁ TRONG TRƯỜNG HỌC**

( Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /QĐ THPTPCT– Ban hành QĐ-ƯXVHTH

ngày 6 tháng  9 năm 2019 của trường THPT Phan Chu Trinh )

# CHƯƠNG I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1**.  **Nguyên tắc xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường**

1. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống và hoàn thiện nhân cách HS;

2. Phù hợp với chuẩn mực đạo đức đã được xã hội thừa nhận; phù hợp với quy định của pháp luật;

3. Phù hợp với mục tiêu, đặc điểm của nhà trường, ngành Giáo dục; đảm bảo tính thực tiễn và khả thi;

4. Đảm bảo tính dân chủ và nhân văn.

**Điều 2**.  **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy tắc ứng xử  này áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh đang công tác, học tập tại trường THPT Phan Chu Trinh.

2. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường THPT Phan Chu Trinh tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo thông tự 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD-ĐT; Qui chế hoạt động của trường THPT Phan Chu Trinh.

**Điều 3**. **Mục đích**

1. Qui định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh khi thực hiện nhiệm vụ, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm thực hiện công khai các hoạt động khi thi hành nhiệm vụ, khi học tập, nghiên cứu và quan hệ xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh.

2. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh trong thực hiện các qui định của pháp luật.

3. Là căn cứ để nhà trường đánh giá, xếp loại viên chức, giám sát việc chấp hành pháp luật, xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, các em học sinh vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử  khi thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường cũng như tất cả các lĩnh vực xã hội.

**CHƯƠNG II**

# QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ,

# NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

**MỤC I.**

**CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**Điều 4**. **Phẩm chất chính trị**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức; có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

**Điều 5**. **Đạo đức nghề nghiệp**

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung độ lượng, đối xữ hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.

2. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo và nhà trường qui định. Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy.

3. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, không làm việc riêng trong hội họp, sinh hoạt; chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự , uy tín nhà giáo.

5. Không sử dụng các trang mạng xã hội với mục đích thiếu lành mạnh.

6. Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định

**Điều 6. Lối sống, tác phong**

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Quan hệ, ứng xử đúng mực với đồng nghiệp. Đoàn kết, phối hợp với đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các qui định nghề nghiệp.

3. Xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng.

4. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

5.Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của  học sinh.

**MỤC  II.**

**QUY TẮC ỨNG XỬ**

**Điều 7**. **Quy tắc ứng xử của Lãnh đạo trường**

**a. Với học sinh:**

1. Yêu thương, trách nhiệm, bao dung.

2. Tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe…

**b. Với giáo viên, nhân viên:**

1. Tôn trọng, khích lệ, động viên, nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành.

2. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

**c. Với phụ huynh:**

1. Hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện.

2. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

**d. Ứng xử với người thân trong gia đình**.

**1.**Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
**2.** Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái, xây dựng gia đình văn hóa.

**e. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài.**

## 1. Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của Ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài;

## 2. Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích quốc gia.

**f. Ứng xử với môi trường.**

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm và vận động mọi người bảo vệ môi trường. Không xả rác thải, phóng uế bừa bãi. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

**g. Ứng xử với cộng đồng xã hội**.

1. Thực hiện nếp sống văn hoá , quy định nơi công cộng. Đặc biệt quan tâm, giúp đỡ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

2.  Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

**Điều 8**. **Quy tắc ứng xử của giáo viên, nhân viên.**

**a. Với học sinh**

1. Khen hoặc phê bình phù hợp, mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương.

2. Tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng.

3. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại.

4. Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu vi phạm.

**b. Với cán bộ quản lý:**

1. Tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến.

2. Phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công.

3. Không gây mất đoàn kết, không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu sai phạm của cán bộ quản lý.

**c. Với đồng nghiệp và nhân viên:**

1. Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, chia sẻ, hỗ trợ.

2 Bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên.

3. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

**d. Với phụ huynh:**

1. Tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ.

2. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

**e. Ứng xử với người thân trong gia đình**.

**1.**Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
**2.** Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái, xây dựng gia đình văn hóa.

**f. Ứng xử với môi trường.**

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm và vận động mọi người bảo vệ môi trường. Không xả rác thải, phóng uế bừa bãi. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

**h. Ứng xử với cộng đồng xã hội**.

1. Thực hiện nếp sống văn hoá , quy định nơi công cộng. Đặc biệt quan tâm, giúp đỡ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

2.  Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

# ****Điều 9****. Quy tắc ứng xử của người học:

**a. Ứng xử với bản thân người học**

1. Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.Thực hiện tốt các quy định nhà trường đề ra.

2. Chấp hành tốt pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông. Tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

3. Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập. Nâng cao tinh thần rèn luyện lòng tự trọng, tự học, tự nghiên cứu.

4. Không được nói dối và bao che những khuyết điểm của ngưòi khác.

5. Không sử dụng các trang mạng xã hội với mục đích thiếu lành mạnh.

 **b. Ứng xử với bạn bè**.

1. Ngôn ngữ ứng xử phải trong sáng, khiêm tốn, tế nhị, ứng xử một cách có văn hoá, có đạo đức của người học sinh.

2. Tuyệt đối không được dùng lời nói thô tục, xúc phạm danh dự, nhân phẩm bạn bè.

**c. Ứng xử với thầy cô giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động trong nhà trường.**

Trong giao tiếp phải: lễ phép, kính trọng, vâng lời, không được vô lễ xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

**d. Ứng xử trong gia đình, ngoài xã hội.**

1. Xưng hô, mời gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, khi đi, về, lúc ăn uống. Thương yêu, quan tâm, chăm sóc, nhường nhịn đến mọi người trong gia đình. Có ý thức giúp đỡ anh, chị, bố mẹ những công việc vừa sức.

 2. Thực hiện nếp sống văn hoá , quy định nơi công cộng. Đặc biệt quan tâm, giúp đỡ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

3.  Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

 **e. Ứng xử với môi trường**

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm và vận động mọi người bảo vệ môi trường. Không xả rác thải, phóng uế bừa bãi. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

**Điều 10**.**Quy tắc ứng xử của phụ huynh**

**a. Với người học:**

1. Tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương.

2. Không xúc phạm, bạo lực.

**b. Với giáo viên:**

1. Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ.

2. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

# ****CHƯƠNG III****

#  ****TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN****

**Điều 11. Trách  nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường**

Có trách nhiệm thực hiện và vận động  đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên  của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ảnh với lãnh đạo nhà trường.

**Điều 12. Trách nhiệm của học sinh**

Có trách nhiệm thực hiện và vận động bạn bè thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện bạn  vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ảnh với thầy cô đặc biệt là thầy cô chủ nhiệm, giám thị hoặc thầy cô là lãnh đạo nhà trường để kịp thời chấn chỉnh và xử lý.

**Điều 13. Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường**

**1.** Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Qui tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên, các em học sinh.

**2.** Công khai Qui tắc này trên Website của trường

**3.** Kiểm tra giám sát việc thực hiện Qui tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG** |
|  |  |

**Trương Văn Trung**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BÌNH THUẬN**TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH**Số: 114 /QĐ-THPT PCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc***Phan Thiết, ngày 26 tháng 9 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN CHU TRINH**

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về đạo đức nhà giáo

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào Công văn số 2815/SGD&ĐT-TTra ngày 26/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận về việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp;

Căn cứ vào tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh;

Xét đề nghị của Ban giáo dục tư tưởng chính trị trường THPT Phan Chu Trinh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử văn hoá của học sinh trường THPT Phan Chu Trinh.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Nội quy số 113 NQ/PCT 2010 ngày 20/8/2010 và Quy định số 40/QĐPCT ngày 09/05/2012

**Điều 3**. Văn phòng, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và học sinh trường THPT Phan Chu Trinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **HIỆU TRƯỞNG** |
| - Như Điều 3;- Lưu: VT. |  |

**Trương Văn Trung**

 **QUY TẮC**
**ỨNG XỬ VĂN HOÁ TRONG TRƯỜNG HỌC**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 114 /QĐ – Ban hành QĐ-ƯXVHTH*

*ngày 26 tháng* 9 *năm 2017 của trường THPT Phan Chu Trinh )*

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1**.  **Nguyên tắc xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường**

1. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống và hoàn thiện nhân cách HS;

2. Phù hợp với chuẩn mực đạo đức đã được xã hội thừa nhận; phù hợp với quy định của pháp luật;

3. Phù hợp với mục tiêu, đặc điểm của nhà trường, ngành Giáo dục; đảm bảo tính thực tiễn và khả thi;

1.4 Đảm bảo tính dân chủ và nhân văn.

**Điều 2**.  **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy tắc ứng xử  này áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh đang công tác, học tập tại trường THPT Phan Chu Trinh.

2. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường THPT Phan Chu Trinh tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/08/2007; quy định về đạo đức nhà giáo tại quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD-ĐT; Qui chế hoạt động của trường THPT Phan Chu Trinh.

**Điều 3**. **Mục đích**

1. Qui định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh khi thực hiện nhiệm vụ, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm thực hiện công khai các hoạt động khi thi hành nhiệm vụ, khi học tập, nghiên cứu và quan hệ xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh.

2. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh trong thực hiện các qui định của pháp luật.

3. Là căn cứ để nhà trường đánh giá, xếp loại viên chức, giám sát việc chấp hành pháp luật, xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, các em học sinh vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử  khi thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường cũng như tất cả các lĩnh vực xã hội.

**CHƯƠNG II**

**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ,**

**NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG**

**Mục I. Chuẩn mực đạo đức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động**

**Điều 4. Phẩm chất chính trị**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng qui định của pháp luật.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức; có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

**Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp**

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; có lòng nhân ái, bao dung độ lượng, đối xữ hoà nhã với người học, đồng nghiệp; sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng.

2. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo và nhà trường qui định. Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy.

3. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, không làm việc riêng trong hội họp, sinh hoạt; chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự , uy tín nhà giáo.

5. Không sử dụng các trang mạng xã hội với mục đích thiếu lành mạnh.

6. Không tổ chức dạy thêm, học thêm trái với quy định

**Điều 6. Lối sống, tác phong**

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Quan hệ, ứng xử đúng mực với đồng nghiệp. Đoàn kết, phối hợp với đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các qui định nghề nghiệp.

3. Xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng.

4. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

5.Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của  học sinh.

**Mục  II. Quy tắc ứng xử**

**Điều 7. Ứng xử với bản thân**

1. Tăng cường rèn luyện lòng tự trọng, nắm vững pháp luật, thông thạo nghiệp vụ, bản lĩnh vững vàng, động cơ trong sáng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, kỷ luật, kỷ cương của ngành, của đơn vị.

**Điều 8. Ứng xử với học sinh**

1. Thương yêu học sinh, tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng kiên quyết, độ lượng nhưng nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của học sinh;
2. Luôn tạo điều kiện để học sinh vươn lên trong học tập, không có thái độ trù dập học sinh.

**Điều 9. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp**.

**1. Với cấp trên**
Chấp hành nghiêm túc các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được phân công , đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.
Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo. Đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên.
**2. Với cấp dưới**
Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn;
Gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành động viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc cũng như trong  cuộc sống.

Tôn trọng cấp dưới, cởi mở và thân tình . Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.
**3. Với đồng nghiệp.**

Coi đồng nghiệp như người thân trong gia đình mình. Thấu hiểu chia sẻ khó khăn trong công tác và cuộc sống;
Khiêm tốn, chân thành, tôn trọng sở thích cá nhân; bảo vệ uy tín danh dự của đồng nghiệp, không ghen ghét, đố kỵ, lôi bè kéo cánh gây mất đoàn kết nội bộ;
Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn và nghiêm túc  tham gia góp ý trong công việc, cuộc sống.

Hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
**Điều 10. Ứng xử với người thân trong gia đình**.

1.Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
2. Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái, xây dựng gia đình văn hóa.

**Điều 11. Ứng xử với cha mẹ người học**.

1. Hãy là người bạn đồng hành cùng phụ huynh hướng đến mục tiêu chung. Lắng nghe những tâm sự, nguyện vọng của phụ huynh khi bàn về giáo dục con em; đề xuất thêm những biện pháp giáo dục với phụ huynh trong dạy dỗ con cái.

2. Thiết lập đường dây thông tin thông qua các phương tiện hiện có để kịp thời thông báo cho cha mẹ người học những biểu hiện đáng lưu ý trong HS.

3. Giáo viên phải chủ động tìm hiểu, gia đình HS, tổ chức thăm hỏi khi cần thiết. Đối với những phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, hoặc con em cá biệt, cần tế nhị trong giao tiếp, chia sẽ những khó khăn, vướng mắc và tránh chê bai quá mức học sinh trước phụ huynh.

 **Điều 12. Ứng xử với khách đến làm việc, các tổ chức khác và người nước ngoài.**

1. Thực hiện đúng quy định của Nhà nước, của Ngành về quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài;

2. Giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, lợi ích quốc gia.

**Điều 13. Ứng xử với môi trường.**

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm và vận động mọi người bảo vệ môi trường. Không xả rác thải, phóng uế bừa bãi. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

**Điều 14. Ứng xử với cộng đồng xã hội**.

1. Thực hiện nếp sống văn hoá , quy định nơi công cộng. Đặc biệt quan tâm, giúp đỡ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

2.  Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

**CHƯƠNG III**

**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC**

**Điều 15. Ứng xử với bản thân người học**

1. Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn.Thực hiện tốt các quy định nhà trường đề ra.

2. Chấp hành tốt pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông. Tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

3. Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập. Nâng cao tinh thần rèn luyện lòng tự trọng, tự học, tự nghiên cứu.

4. Không được nói dối và bao che những khuyết điểm của ngưòi khác.

5. Không sử dụng các trang mạng xã hội với mục đích thiếu lành mạnh.

 **Điều 16. Ứng xử với bạn bè**.

1. Ngôn ngữ ứng xử phải trong sáng, khiêm tốn, tế nhị, ứng xử một cách có văn hoá, có đạo đức của người học sinh.

2. Tuyệt đối không được dùng lời nói thô tục, xúc phạm danh dự, nhân phẩm bạn bè.

**Điều 17. Ứng xử với thầy cô giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động**

**trong nhà trường.**

Trong giao tiếp phải: lễ phép, kính trọng, vâng lời, không được vô lễ xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

**Điều 18. Ứng xử trong gia đình, ngoài xã hội.**

1. Xưng hô, mời gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, khi đi, về, lúc ăn uống. Thương yêu, quan tâm, chăm sóc, nhường nhịn đến mọi người trong gia đình. Có ý thức giúp đỡ anh, chị, bố mẹ những công việc vừa sức.

 2. Thực hiện nếp sống văn hoá , quy định nơi công cộng. Đặc biệt quan tâm, giúp đỡ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

3.  Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

 **Điều 19. Ứng xử với môi trường**

Phải nâng cao ý thức trách nhiệm và vận động mọi người bảo vệ môi trường. Không xả rác thải, phóng uế bừa bãi. Giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

**CHƯƠNG IV**

 **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**Điều 20. Trách  nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường**

Có trách nhiệm thực hiện và vận động  đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên  của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ảnh với lãnh đạo nhà trường.

**Điều 21. Trách nhiệm của học sinh**

Có trách nhiệm thực hiện và vận động bạn bè thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện bạn  vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ảnh với thầy cô đặc biệt là thầy cô chủ nhiệm, giám thị hoặc thầy cô là lãnh đạo nhà trường để kịp thời chấn chỉnh và xử lý.

**Điều 22. Trách nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường**

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Qui tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên, các em học sinh.

2. Công khai Qui tắc này trên Website của trường

3. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Qui tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh của nhà trường./.